XIV. PHẨM NGƯỜI CHIẾN SĨ
(*YODHĀJĪVAVAGGA*)

I. KINH NGƯỜI CHIẾN SĨ (*Yodhājīvasutta*) (*A.* I. 284)

134. Này các Tỷ-kheo, đầy đủ ba đức tánh, một người chiến sĩ xứng đáng cho vua sử dụng, thuộc sở hữu của vua, là biểu tượng của vua. Thế nào là ba?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, người chiến sĩ là người bắn xa, bắn như chớp nhoáng[186] và đâm thủng (*padāletā*) được vật to lớn. Đầy đủ ba đức tánh này, này các Tỷ-kheo, một người chiến sĩ xứng đáng cho vua sử dụng, thuộc sở hữu của vua, là biểu tượng[187] của vua.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, đầy đủ ba đức tánh, Tỷ-kheo đáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chắp tay, là vô thượng phước điền ở đời. Thế nào là ba?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là người bắn xa, bắn như chớp nhoáng và đâm thủng được vật to lớn.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo bắn xa?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo phàm có sắc gì thuộc quá khứ, vị lai, hiện tại; hoặc nội hay ngoại; hoặc thô hay tế; hoặc liệt hay thắng; hoặc xa hay gần, tất cả sắc ấy, vị ấy thấy như thật với chánh trí tuệ rằng: "Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của tôi."

Phàm có cảm thọ gì thuộc quá khứ, vị lai, hiện tại; hoặc nội hay ngoại; hoặc thô hay tế; hoặc liệt hay thắng; hoặc xa hay gần, tất cả cảm thọ ấy, vị ấy thấy như thật với chánh trí tuệ rằng: "Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của tôi."

Phàm có tưởng gì thuộc quá khứ, vị lai, hiện tại; hoặc nội hay ngoại; hoặc thô hay tế; hoặc liệt hay thắng; hoặc xa hay gần, tất cả tưởng ấy, vị ấy thấy như thật với chánh trí tuệ rằng: "Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của tôi."

Phàm có các hành gì thuộc quá khứ, vị lai, hiện tại; hoặc nội hay ngoại; hoặc thô hay tế; hoặc liệt hay thắng; hoặc xa hay gần, tất cả các hành ấy, vị ấy

---

[186] *AA.* II. 380: *Akkhaṇavedhīti avirādhitavedhī, akkhaṇaṃ vā vijju vijjantarikāya vijjhituṃ samatthoti attho* ("Người bắn [cung] nhanh như chớp" nghĩa là bắn không trật, nhanh như tia chớp, cũng có nghĩa là bắn trong khoảng thời gian tia chớp xuất hiện rồi tắt ngấm). Xem *SA.* I. 181.

[187] *AA.* II. 380: *Aṅganteva saṅkhyaṃ gacchatīti hattho viya pādo viya ca avassaṃ icchitabbattā aṅganti saṅkhyaṃ gacchati* ("Thuộc sở hữu [của vua], là biểu tượng [của vua]" nghĩa là mong muốn vững chắc như tay chân, trở thành sở hữu, là biểu tượng).

thấy như thật với chánh trí tuệ rằng: "Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của tôi."

Phàm có thức gì thuộc quá khứ, vị lai, hiện tại; hoặc nội hay ngoại; hoặc thô hay tế; hoặc liệt hay thắng; hoặc xa hay gần, tất cả các thức ấy, vị ấy thấy như thật với chánh trí tuệ rằng: "Cái này không phải của tôi, cái này không phải là tôi, cái này không phải tự ngã của tôi."

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo bắn như chớp nhoáng?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo như thật tuệ tri: "Đây là khổ", như thật tuệ tri: "Đây là khổ tập"; như thật tuệ tri: "Đây là khổ diệt"; như thật tuệ tri: "Đây là con đường đưa đến khổ diệt." Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo bắn như chớp nhoáng.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo đâm thủng vật to lớn?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đâm thủng vô minh uẩn to lớn. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo đâm thủng vật to lớn. Đầy đủ ba đức tánh này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chắp tay, là vô thượng phước điền ở đời.

II. KINH HỘI CHÚNG (*Parisāsutta*) (*A.* I. 285)

135. Này các Tỷ-kheo, có ba hội chúng này. Thế nào là ba? Hội chúng điêu luyện về khoa trương, hội chúng điêu luyện về chất vấn, hội chúng điêu luyện về tùy theo sở thích.[188]

Này các Tỷ-kheo, có ba hội chúng này.

III. KINH NGƯỜI BẠN (*Mittasutta*) (*A.* I. 286)

136. Này các Tỷ-kheo, có đầy đủ ba đức tánh, một người bạn cần được thân cận. Thế nào là ba?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo cho điều khó cho, làm điều khó làm, nhẫn điều khó nhẫn. Này các Tỷ-kheo, đầy đủ ba đức tánh này, một người bạn cần được thân cận.

IV. KINH XUẤT HIỆN (*Uppādāsutta*) (*A.* I. 286)

137. Này các Tỷ-kheo, dầu các Như Lai có xuất hiện hay không xuất hiện, vẫn được an trú là pháp trú tánh của giới ấy,[189] là pháp quyết định tánh,[190] tức là: "Tất cả các hành là vô thường." Vấn đề này, Như Lai chánh giác tri, chánh giác

---

[188] *AA.* II. 381: '*Yāvatāvinītāti' pamāṇavasena vinītā, pamāṇaṃ ñatvā vinītaparisāti attho.* ('*Yāvatajjhā' ti pāḷiyā pana yāva ajjhāsayāti attho, ajjhāsayaṃ ñatvā vinītaparisāti vuttaṃ hoti.* '*Yāvatāvinītā*' trong nghĩa 'điêu luyện về so sánh' nghĩa là hội chúng điêu luyện, biết về so sánh, đo đếm, tiêu chuẩn; '*Yāvatajjhā*' trong nghĩa 'sở thích', nghĩa là muốn cho đến phạm vi bao xa, [họ] biết ý muốn ấy; được gọi là hội chúng điêu luyện về tùy theo sở thích).

[189] *AA.* II. 381: *Dhammaṭṭhitatā* (pháp trú tánh) = *Sabhāvaṭṭhitatā* (pháp trú tính chất).

[190] *AA.* II. 381: *Dhammaniyāmatā* (pháp quyết định tánh) = *Sabhāvaniyāmatā* (pháp quyết định tính chất). *S.* II. 25, có thêm *idappaccayatā*, sự liên hệ cái này đến cái kia.

ngộ; sau khi chánh giác tri, chánh giác ngộ, Như Lai tuyên bố, thuyết giảng, tuyên thuyết, xác nhận, khai thị, phân biệt, hiển thị: "Tất cả các hành là vô thường."

Này các Tỷ-kheo, dầu các Như Lai có xuất hiện hay không xuất hiện, vẫn được an trú là pháp trú tánh của giới ấy, là pháp quyết định tánh, tức là: "Tất cả các hành là khổ." Về vấn đề này, Như Lai chánh giác tri, chánh giác ngộ; sau khi chánh giác tri, chánh giác ngộ, Như Lai tuyên bố, thuyết giảng, tuyên thuyết, xác nhận, khai thị, phân biệt, hiển thị: "Tất cả các hành là khổ."

Này các Tỷ-kheo, dầu các Như Lai có xuất hiện hay không xuất hiện, vẫn được an trú là pháp trú tánh của giới ấy, là pháp quyết định tánh, tức là: "Tất cả các pháp là vô ngã." Về vấn đề này, Như Lai chánh giác tri, chánh giác ngộ; sau khi chánh giác tri, chánh giác ngộ, Như Lai tuyên bố, thuyết giảng, tuyên thuyết, xác nhận, khai thị, phân biệt, hiển thị: "Tất cả các pháp là vô ngã."

V. KINH MỀN BẰNG TÓC (*Kesakambalasutta*) (*A.* I. 286)

138. Ví như, này các Tỷ-kheo, trong tất cả loại vải được dệt, mền được dệt bằng tóc được xem là hạ liệt nhất.[191] Mền được dệt bằng tóc, này các Tỷ-kheo, khi trời lạnh thì lạnh, khi trời nóng thì nóng, xấu xí, có mùi hôi, xúc chạm khó chịu. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, trong các chủ thuyết của các Sa-môn ngoại đạo tuyên bố, chủ thuyết của Makkhali được xem là hèn hạ nhất. Này các Tỷ-kheo, Makkhali, kẻ ngu si có thuyết như sau, có kiến như sau: "Không có nghiệp, không có nghiệp quả, không có tinh tấn."

Này các Tỷ-kheo, trong thời quá khứ, những ai là các vị A-la-hán, các vị Chánh Đẳng Giác, các bậc Thế Tôn, các vị ấy đều chủ trương có nghiệp, đều chủ trương có nghiệp quả, đều chủ trương có tinh tấn. Nhưng này các Tỷ-kheo, chỉ có Makkhali, kẻ ngu si nói phản lại tất cả: "Không có nghiệp, không có nghiệp quả, không có tinh tấn."

Này các Tỷ-kheo, trong thời vị lai, những ai là các vị A-la-hán, các vị Chánh Đẳng Giác, các bậc Thế Tôn, các vị ấy đều chủ trương có nghiệp, đều chủ trương có nghiệp quả, đều chủ trương có tinh tấn. Nhưng này các Tỷ-kheo, chỉ có Makkhali, kẻ ngu si nói phản lại tất cả: "Không có nghiệp, không có nghiệp quả, không có tinh tấn."

Còn Ta, này các Tỷ-kheo, nay là bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác cũng chủ trương có nghiệp, chủ trương có nghiệp quả, chủ trương có tinh tấn. Nhưng này các Tỷ-kheo, chỉ có Makkhali, kẻ ngu si nói phản lại tất cả: "Không có nghiệp, không có nghiệp quả, không có tinh tấn."

Ví như, này các Tỷ-kheo, tại cửa sông, có người đặt một cái sập bẫy cá,[192] đem đến bất hạnh, đau khổ, tổn hại, nguy hại cho các loại cá. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, Makkhali, kẻ ngu si xuất hiện ở đời như cái bẫy sập người, đem lại bất hạnh, đau khổ, tổn hại, nguy hại cho nhiều loài hữu tình.

---

[191] *AA.* II. 381: *Paṭikiṭṭhoti pacchimako lāmako* ("Hèn hạ nhất" nghĩa là thấp kém, tệ nhất).

[192] *AA.* II. 381: *Khippaṃ uḍḍeyyāti kuminaṃ oḍḍeyya* ("Đặt sập bẫy cá" nghĩa là đặt lưới cá hoặc cái giỏ hình phễu). Xem *KS.* I. 101.

VI. KINH THÀNH TỰU (*Sampadāsutta*)[193] (*A.* I. 287)

139. Này các Tỷ-kheo, có ba sự thành tựu này. Thế nào là ba? Thành tựu về tín, thành tựu về giới, thành tựu về tuệ.

Này các Tỷ-kheo, các pháp này là ba sự thành tựu.

VII. KINH TĂNG TRƯỞNG (*Vuddhisutta*) (*A.* I. 287)

140. Này các Tỷ-kheo, có ba sự tăng trưởng. Thế nào là ba? Tăng trưởng về tín, tăng trưởng về giới, tăng trưởng về tuệ.

Này các Tỷ-kheo, ba pháp này là ba sự tăng trưởng.

VIII. KINH NGỰA CHƯA ĐƯỢC ĐIỀU PHỤC (*Assakhaḷuṅkasutta*)[194] (*A.* I. 287)

141. – Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ giảng về ba loại ngựa chưa được điều phục và Ta sẽ giảng về ba hạng người chưa được điều phục. Hãy lắng nghe và khéo tác ý, Ta sẽ nói.

– Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

– Và này các Tỷ-kheo, thế nào là ba loại ngựa chưa được điều phục?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có loại ngựa chưa được điều phục, có tốc lực, nhưng không có sắc đẹp, không có cân đối.[195] Ở đây, này các Tỷ-kheo, có loại ngựa chưa được điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, nhưng không có cân đối. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có loại ngựa chưa được điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, có cân đối. Ba loại này, này các Tỷ-kheo, là ba loại ngựa chưa được điều phục.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là ba hạng người chưa được điều phục?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người chưa được điều phục, có tốc lực, nhưng không có sắc đẹp, không có cân đối. Ở đây, có hạng người chưa được điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, nhưng không có cân đối. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người chưa được điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, có cân đối. Ba loại này, này các Tỷ-kheo, là ba hạng người chưa được điều phục.

Thế nào, này các Tỷ-kheo, là hạng người chưa được điều phục, có tốc lực, nhưng không có sắc đẹp, không có cân đối?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo như thật rõ biết: "Đây là khổ"; như thật rõ biết: "Đây là khổ tập"; như thật rõ biết: "Đây là khổ diệt"; như thật rõ biết: "Đây là con đường đưa đến khổ diệt"; ở đây Ta nói trong nghĩa có tốc lực. Nhưng khi được hỏi về Thắng pháp (*Abhidhamma*), Thắng luật (*Abhivinaya*), vị ấy lại ngập ngừng không có trả lời; ở đây Ta nói trong nghĩa không có sắc

---

[193] Trong bản tiếng Anh của PTS, kinh 139 và 140 được trình bày trong một kinh với tên: *Attainment*, nghĩa là *Thành tựu*.

[194] Tham chiếu: *Tạp.* 雜 (*T.*02. 0099.917. 0232b24); *Biệt Tạp.* 別雜 (*T.*02. 0100.143. 0428b04).

[195] *AA.* II. 381: *Idamassa ārohapariṇāhasminti ayamassa uccabhāvo parimaṇḍalabhāvoti vadāmīti* ("Đây [Ta nói] nghĩa cân đối" nghĩa là [Ta nói] chiều cao và vòng tròn của thân).

đẹp. Vị ấy không có nhận được các đồ tư dụng như y áo, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh; ở đây Ta nói trong nghĩa không có cân đối. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người chưa có điều phục, có tốc lực, nhưng không có sắc đẹp, không có cân đối.

Như thế nào, này các Tỷ-kheo, là hạng người chưa được điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, nhưng không cân đối?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo như thật rõ biết: "Đây là khổ"; như thật rõ biết: "Đây là khổ tập"; như thật rõ biết: "Đây là khổ diệt"; như thật rõ biết: "Đây là con đường đưa đến khổ diệt"; ở đây Ta nói trong nghĩa có tốc lực. Khi được hỏi về Thắng pháp, Thắng luật, vị ấy liền trả lời không có ngập ngừng; ở đây Ta nói trong nghĩa có sắc đẹp. Nhưng vị ấy không nhận được các đồ tư dụng như y áo, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh; ở đây Ta nói trong nghĩa không có cân đối. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người chưa có điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, nhưng không có cân đối.

Như thế nào, này các Tỷ-kheo, là hạng người chưa được điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, có cân đối?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo như thật rõ biết: "Đây là khổ"; như thật rõ biết: "Đây là khổ tập"; như thật rõ biết: "Đây là khổ diệt"; như thật rõ biết: "Đây là con đường đưa đến khổ diệt"; ở đây Ta nói trong nghĩa có tốc lực. Khi được hỏi về Thắng pháp, Thắng luật, vị ấy liền trả lời không có ngập ngừng; ở đây Ta nói trong nghĩa có sắc đẹp. Vị ấy có nhận được các đồ tư dụng như y áo, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh; ở đây Ta nói trong nghĩa có cân đối. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là người chưa có điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, có cân đối.

Những hạng người này, này các Tỷ-kheo, là ba hạng người chưa được điều phục.

IX. KINH NGỰA ĐƯỢC ĐIỀU PHỤC (*Assaparassasutta*)[196] (*A.* I. 289)

142. – Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ giảng về ba loại ngựa được điều phục và Ta sẽ giảng về ba hạng người được điều phục. Hãy lắng nghe và khéo tác ý, Ta sẽ nói.

– Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

– Và này các Tỷ-kheo, thế nào là ba loại ngựa được điều phục?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có loại ngựa được điều phục, có tốc lực, nhưng không có sắc đẹp, không có cân đối. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có loại ngựa được điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, nhưng không có cân đối. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có loại ngựa được điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, có cân đối. Ba loại này, này các Tỷ-kheo, là ba loại ngựa được điều phục.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là ba hạng người được điều phục?

[196] Tham chiếu: *Tạp.* 雜 (*T.*02. 0099.918. 0232c29); *Biệt Tạp.* 別雜 (*T.*02. 0100.144. 0428c16).

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người được điều phục, có tốc lực, nhưng không có sắc đẹp, không có cân đối. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người được điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, nhưng không có cân đối. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người được điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, có cân đối. Ba loại này, này các Tỷ-kheo, là ba hạng người được điều phục.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người được điều phục, có tốc lực, nhưng không có sắc đẹp, không có cân đối?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo do đoạn diệt năm hạ phần kiết sử, được hóa sanh, tại đấy được nhập Niết-bàn, không còn phải trở lui đời này nữa; ở đây Ta nói trong nghĩa có tốc lực. Nhưng khi được hỏi về Thắng pháp, Thắng luật, vị ấy ngập ngừng không có trả lời; ở đây Ta nói trong nghĩa không có sắc đẹp. Vị ấy không nhận được các đồ tư dụng như y áo, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh; ở đây Ta nói trong nghĩa không có cân đối. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người được điều phục, có tốc lực, nhưng không có sắc đẹp, không có cân đối.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người được điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, nhưng không có cân đối?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo do đoạn diệt năm hạ phần kiết sử, được hóa sanh, tại đấy được nhập Niết-bàn, không còn phải trở lui đời này nữa; ở đây Ta nói trong nghĩa có tốc lực. Khi được hỏi về Thắng pháp, Thắng luật, vị ấy trả lời không có ngập ngừng; ở đây Ta nói trong nghĩa có sắc đẹp. Nhưng vị ấy không nhận được các đồ tư dụng như y áo, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh; ở đây Ta nói trong nghĩa không có cân đối. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người được điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, nhưng không có cân đối.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người được điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, có cân đối?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo do đoạn diệt năm hạ phần kiết sử, được hóa sanh, tại đấy được nhập Niết-bàn, không còn phải trở lui đời này nữa; ở đây Ta nói trong nghĩa có tốc lực. Khi được hỏi về Thắng pháp, Thắng luật, vị ấy trả lời không có ngập ngừng; ở đây Ta nói trong nghĩa có sắc đẹp. Vị ấy nhận được các đồ tư dụng như y áo, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh; ở đây Ta nói trong nghĩa có cân đối. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người được điều phục, có tốc lực, có sắc đẹp, có cân đối.

Những hạng người này, này các Tỷ-kheo, là ba hạng người được điều phục.

X. KINH CÁC LOẠI NGỰA THUẦN THỤC (*Assājānīyasutta*)[197] (*A.* I. 290)

143. Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ thuyết giảng về ba loại ngựa hiền thiện,[198]

[197] Tham chiếu: *Tạp.* 雜 (*T.*02. 0099.919. 0233b13); *Biệt Tạp.* 別雜 (*T.*02. 0100.145. 0429a09).

[198] *Bhadde. AA.* II. 381: *Bhadra* = *Bhaddaka* (hiền thiện, tốt lành).

thuần thục;[199] ba hạng người hiền thiện, thuần thục. Hãy nghe và khéo tác ý, Ta sẽ nói.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là ba loại ngựa hiền thiện, thuần thục?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có loại ngựa hiền thiện, thuần thục, có tốc lực, nhưng không có sắc đẹp, không có cân đối. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có loại ngựa hiền thiện, thuần thục, có tốc lực, có sắc đẹp, nhưng không có cân đối. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có loại ngựa hiền thiện, thuần thục, có tốc lực, có sắc đẹp, có cân đối. Những loại này, này các Tỷ-kheo, là ba loại ngựa hiền thiện, thuần thục.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là ba hạng người hiền thiện, thuần thục?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người hiền thiện, thuần thục, có tốc lực, nhưng không có sắc đẹp, không có cân đối. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người hiền thiện, thuần thục, có tốc lực, có sắc đẹp, nhưng không có cân đối. Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người hiền thiện, thuần thục, có tốc lực, có sắc đẹp, có cân đối. Những hạng người này, này các Tỷ-kheo, là ba hạng người hiền thiện, thuần thục.

Như thế nào, này các Tỷ-kheo, là hạng người hiền thiện, thuần thục, có tốc lực, nhưng không có sắc đẹp, không có cân đối?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo do đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát; ở đây Ta nói trong nghĩa có tốc lực. Nhưng khi được hỏi về Thắng pháp, Thắng luật, vị ấy ngập ngừng không trả lời; ở đây Ta nói trong nghĩa không có sắc đẹp. Vị ấy không nhận được các đồ tư dụng như y áo, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh; ở đây Ta nói trong nghĩa không có cân đối. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hiền thiện, thuần thục, có tốc lực, nhưng không có sắc đẹp, không có cân đối.

Như thế nào, này các Tỷ-kheo, là hạng người hiền thiện, thuần thục, có tốc lực, có sắc đẹp, nhưng không có cân đối?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo do đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát; ở đây Ta nói trong nghĩa có tốc lực. Khi được hỏi về Thắng pháp, Thắng luật, vị ấy liền trả lời không có ngập ngừng; ở đây Ta nói trong nghĩa có sắc đẹp. Nhưng vị ấy không nhận được các đồ tư dụng như y áo, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh; ở đây Ta nói trong nghĩa không có cân đối. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hiền thiện, thuần thục, có tốc lực, có sắc đẹp, nhưng không có cân đối.

Như thế nào, này các Tỷ-kheo, là hạng người hiền thiện, thuần thục có tốc lực, có sắc đẹp, có cân đối?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo do đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong

[199] *AA*. II. 381: *Assājānīyeti kāraṇākāraṇaṃ jānanake asse* ("Ngựa thuần thục" nghĩa là ngựa biết điều gì nên làm, điều gì không nên làm).

hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát; ở đây Ta nói trong nghĩa có tốc lực. Khi được hỏi về Thắng pháp, Thắng luật, vị ấy trả lời không ngập ngừng; ở đây Ta nói trong nghĩa có sắc đẹp. Vị ấy nhận được các đồ tư dụng như y áo, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh; ở đây Ta nói trong nghĩa có cân đối. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hiền thiện, thuần thục, có tốc lực, có sắc đẹp, có cân đối.

Ba hạng người này, này các Tỷ-kheo, là ba hạng người hiền thiện, thuần thục.

XI. KINH MORANNIVĀPA THỨ NHẤT
(*Paṭhamamoranivāpasutta*) (*A.* I. 291)

144. Một thời, Thế Tôn ở Rājagaha (Vương Xá), tại Moranivāpa (chỗ nuôi dưỡng các con công). Tại đấy, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo:

– Này các Tỷ-kheo!

– Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các vị Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

– Đầy đủ ba pháp, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo đạt đến tột cùng tối hảo, tột cùng an ổn khỏi các khổ ách, tột cùng Phạm hạnh, tột cùng cứu cánh, tối thượng giữa chư thiên và loài người. Thế nào là ba? Với vô học giới uẩn, với vô học định uẩn, với vô học tuệ uẩn, đầy đủ ba pháp này, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo là tột cùng tối hảo, tột cùng an ổn khỏi các khổ ách, tột cùng Phạm hạnh, tột cùng cứu cánh, bậc Tối thượng giữa chư thiên và loài người.

XII. KINH MORANNIVĀPA THỨ HAI
(*Dutiyamoranivāpasutta*) (*A.* I. 291)

145. Đầy đủ với ba pháp, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo là tột cùng tối hảo, tột cùng an ổn khỏi các khổ ách, tột cùng Phạm hạnh, tột cùng cứu cánh, bậc Tối thượng giữa chư thiên và loài người. Thế nào là ba?

Với Biến hóa thần thông, với Ký thuyết thần thông, với Giáo hóa thần thông, đầy đủ với ba pháp này, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo là tột cùng tối hảo, tột cùng an ổn khỏi các khổ ách, tột cùng Phạm hạnh, tột cùng cứu cánh, bậc Tối thượng giữa chư thiên và loài người.

XIII. KINH MORANNIVĀPA THỨ BA
(*Tatiyamoranivāpasutta*) (*A.* I. 292)

146. Đầy đủ với ba pháp, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo là tột cùng tối hảo, tột cùng an ổn khỏi các khổ ách, tột cùng Phạm hạnh, tột cùng cứu cánh, bậc Tối thượng giữa chư thiên và loài người. Thế nào là ba?

Với chánh tri kiến, với chánh trí, với chánh giải thoát, đầy đủ với ba pháp này, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo là tột cùng tối hảo, tột cùng an ổn khỏi các khổ ách, tột cùng Phạm hạnh, tột cùng cứu cánh, bậc Tối thượng giữa chư thiên và loài người.